2026-10-22 CSCA30_De_22_Cau_039

Mã bài CSCA30_De_22_Cau_039
Đề 22 · Câu 039 · Ngày 2026-10-22
Chương 11 - Vectơ mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 A,B

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$\Delta x=-3$，$\Delta y=4$。
→ 原理：两点间距离（向量的模）：$AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加 $(z_2-z_1)^2$。
第2步：$PQ=5$。
→ 原理：同上，两点间距离（向量的模）：$AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加 $(z_2-z_1)^2$。
说明：由平面两点间距离公式得 $PQ=\sqrt{(-2-(1))^2+(2-(-2))^2}=\sqrt{25}=5$，距离取非负值。 因为 $\sqrt{25}=5$，A、B两个选项均正确。
结论：A、B 都正确。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $\Delta x=-3,\ \Delta y=4.$
→ Lý thuyết: Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2-z_1)^2$. Phương trình chứa bình phương thường cho hai nghiệm, phải lấy đủ.
Bước 2 – $PQ=\sqrt{9+16}=5.$
→ Lý thuyết: nhắc lại – Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2-z_1)^2$.
Bước 3 – A ($\sqrt{25}$) và B (5) cùng giá trị.
→ Lý thuyết: Thay các giá trị đã có vào công thức của bước trước và tính toán cẩn thận theo thứ tự: lũy thừa, rồi nhân – chia, cuối cùng cộng – trừ; rút gọn phân số về tối giản.
Nhận xét: Dùng công thức khoảng cách Euclid: $PQ=\sqrt{(-2-(1))^2+(2-(-2))^2}=\sqrt{25}=5$. Khoảng cách là giá trị không âm. Cả A và B đều đúng vì $\sqrt{25}=5$.
Kết luận: A và B cùng đúng.

Mở đề bài / 查看题目